

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/HS-ST

Ngày: 25 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Văn Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Tâm và bà Nguyễn Thanh Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huế - Thẩm tra viên Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thạch Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2021/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2021HSST-QĐ ngày 27 tháng 7 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Đoàn Hữu Ph (Tên gọi khác: G), sinh năm: 1987, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 6, phường Nghĩa Phú, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 6, phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 07/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đoàn Văn D và con bà Bùi Thị S; có vợ là Hoàng Phương Tr và có 1 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 04/HSST ngày 25-12-2003 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Nông, tỉnh Đắk Lắk (nay là tỉnh Đắk Nông) tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 25-6-2004 chấp hành xong hình phạt (đã xóa án tích); Bản án hình sự sơ thẩm số 22/HSST ngày 07/12/2004 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Nông tuyên phạt 18 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; ngày 06-3-2006 chấp hành xong hình phạt (đã xóa án tích); tháng 10 năm 2012 thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 1501/QĐ-UBND ngày 09/11/2012 của UBND tỉnh Đắk Nông. Chấp hành tại Trường giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm số 1, trực thuộc Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố Hồ Chí Minh; ngày 24/10/2014 chấp hành xong (đã hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); bắt tạm giữ ngày 19-12-2020, đang bị tạm giam; có mặt.

2. Phùng Thế A, sinh năm: 1980 tại thành phố Hà Nội; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bon Sê Rê Ú, xã Đắk Nia, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp:

Tài xế; Trình độ văn hóa: 04/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phùng Thế L và con bà Nguyễn Thị G; có vợ là Nguyễn Thị Ngh và 2 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/7/2018 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Gia Nghĩa (nay là thành phố Gia Nghĩa) khởi tố về tội Làm nhục người khác theo Khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự; ngày 18/9/2018 Viện KSND thị xã Gia Nghĩa đình chỉ vụ án đối với bị can theo Quyết định số 01/QĐ-VKS và đình chỉ vụ án theo Quyết định số 02/QĐ-VKS (do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố); bắt tạm giam ngày 19-12-2020, đang bị tạm giam; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 18-12-2020, Đoàn Hữu Ph gọi điện thoại cho một người tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch, qua các mối quan hệ ngoài xã hội nên Ph biết số điện thoại của người này) hỏi mua 2.000.000đ ma túy đá để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó Ph một mình đến trước cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông tại tổ dân phố 4, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa để lấy ma túy rồi đem về cất giấu vào phòng ngủ.

Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, khi Ph đang ở nhà thì có Nguyễn Quang V đến chơi. Tiếp đó, Phùng Thế A điều khiển xe máy chở Trần Thanh Đ đến gặp Ph để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, tất cả vào trong phòng ngủ của Ph. Thế A hỏi Ph “còn không, để lại anh một triệu?” (nghĩa là còn ma túy đá không bán cho Thế A 1.000.000đ) và đưa Phúc 1.000.000đ. Ph cầm tiền rồi lấy gói ma túy đá vừa mua ra, dùng ống hút bằng nhựa đã cắt nhọn một đầu, xúc một phần ma túy đổ vào mảnh nhựa không màu, gấp lại và dùng bật lửa hàn kín rồi đưa cho Thế A. Sau khi nhận ma túy, Thế A tự chia số ma túy này ra thành 03 tép nhỏ rồi cất trong túi áo khoác của mình để sử dụng dần. Còn Ph lấy một phần ma túy đá của mình cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Phúc đang đặt gần cửa ra vào phòng ngủ, rồi cùng với Vinh, Thế A và Đ sử dụng. Khi các đối tượng đang sử dụng ma túy thì có Lê Bá Anh H đến gặp Ph để mua ma túy về sử dụng, cùng lúc này cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang Ph, V, Thế A và Đ đang sử dụng ma túy.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy và xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế thành phố Gia Nghĩa xác định: Ph, Thế A, V, Đ, H dương tính với ma túy loại Methamphetamine, trong đó Ph nghiện ma túy, còn Thế A, V, Đ, H không nghiện ma túy.

Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ:

Thu giữ của Đoàn Hữu Ph: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 ống thủy tinh, 01 bình thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 bật lửa bằng kim loại, 01 kéo bằng kim loại, 01 ống nhựa màu trắng; 01 gói nilon zipper (niêm phong trong bì thư số 01); 01 gói nilon zipper (niêm phong trong hộp giấy); 01 điện thoại di động Nokia; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.506.000đ; 04 gói nilon (niêm phong trong hộp giấy).

Thu giữ của Phùng Thế A: 03 gói nilon (niêm phong trong bì thư số 2); 01 điện thoại di động hiệu Mastel.

Kết luận giám định số 179/KLMT-PC09 ngày 20/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Các chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy Methamphetamine. Tinh thể niêm phong trong bì thư số 01 có khối lượng 0,0058 gam, tinh thể niêm phong trong hộp giấy có khối lượng 4,2080 gam (thu giữ của Đoàn Hữu Ph). Tinh thể niêm phong trong bì thư số 02 có khối lượng 0,6190 gam (thu giữ của Phùng Thế A). Tinh thể niêm phong trong hộp giấy có khối lượng 0,8306 gam (thu bên cạnh nhà Đoàn Hữu Ph). Ma túy hoàn trả lại sau giám định niêm phong trong 3 bì thư, có khối lượng lần lượt là 0,4893 gam, 0,5782 gam và 4,0227 gam.

Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine Đoàn Hữu Ph đã tàng trữ là 4,8328 gam (4,2080 gam + 0,0058 gam + 0,6190 gam); khối lượng ma túy Phùng Thế A đã tàng trữ là 0,6190 gam; khối lượng ma túy thu giữ chưa xác định được của ai là 0,8306 gam.

Cáo trạng số 44/CT-VKS-GN ngày 15-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Đoàn Hữu Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phùng Thế A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa truy tố các bị cáo là đúng người, đúng pháp luật và không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Hữu Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Phùng Thế A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Hữu Ph từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt hai tội danh từ 10 năm đến 11 năm tù. Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Thế A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,4893 gam, 0,5782 gam, 4,0227 gam, 0,8306 gam ma túy; 01 ống thủy tinh, 01 bình thủy tinh, 02 ống hút bằng nhựa, 01 bật lửa, 01 kéo bằng kim loại.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.000.000đ, 01 điện thoại di động Nokia của Đoàn Hữu Ph.

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Mastel cho Phùng Thế A; 1.506.000đ cho Đoàn Hữu Ph.

Các bị cáo không bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 18/12/2020, Đoàn Hữu Ph mua 4.3828 gam ma túy Mathephetamine về để sử dụng và bán lại cho các đối tượng sử dụng ma túy. Đoàn Hữu Ph đã bán cho Phùng Thế A 0.6190 gam ma túy Mathephetamine với số tiền 1.000.000đ, A mua để sử dụng. Số ma túy Mathephetamine còn lại sau khi bán là 4.2138 gam, Đoàn Hữu Ph lấy một phần cùng Nguyễn Quang Vh, Phùng Thế A, Trần Thanh Đ sử dụng. Vì vậy có đủ căn cứ pháp lý để kết luận Đoàn Hữu Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; Phùng Thế A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.
...”

Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên;
...”

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1 Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Methamphetamine,...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam
...”

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do sống buông thả mà cố tình phạm tội. Các bị cáo đều có nhân thân xấu; bị cáo Đoàn Hữu Ph phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo Phùng Thế A phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải xử phạt, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Quang V, Phùng Thế A, Trần Thanh Đ, Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[7] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Đối với 0,4893 gam, 0,5782 gam, 4,0227 gam, 0,8306 gam ma túy; 01 ống thủy tinh, 01 bình thủy tinh, 02 ống hút bằng nhựa, 01 bật lửa, 01 kéo bằng kim loại cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 1.000.000đ, 01 điện thoại di động Nokia của Đoàn Hữu Ph cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

01 điện thoại di động hiệu Mastel cần trả lại cho Phùng Thế A; số tiền 1.506.000đ cần trả lại cho Đoàn Hữu Ph.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Hữu Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Hữu Ph 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt hai tội danh là 10 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 18-12-2020.

2. Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Bị cáo Phùng Thế A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phùng Thế A 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 18-12-2020.

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,4893 gam, 0,5782 gam, 4,0227 gam, 0,8306 gam ma túy; 01 ống thủy tinh, 01 bình thủy tinh, 02 ống hút nhựa, 01 bật lửa, 01 kéo bằng kim loại.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 1.000.000đ, 01 điện thoại di động Nokia của Đoàn Hữu Ph.

Trả nại 01 điện thoại di động hiệu Mastel cho Phùng Thế A; số tiền 1.506.000đ cho lại cho Đoàn Hữu Ph.

(Đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 06 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Đoàn Hữu Ph và Phùng Thế A mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký